

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2025/HS-ST
Ngày: 14-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Công Minh

2/ Bà Châu Bích Phượng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trần Khánh H.** Tên gọi khác: HM; Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 12 năm 2001 tại tỉnh TG.

Nơi thường trú: ấp T1, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Trần Văn C; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Kim Th; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 lần. Năm 2020 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự số tiền 8.300.000đồng tại Quyết định số 0000163/QĐ-XPHC ngày 09/5/2020, đóng phạt ngày 14/11/2024. Năm 2021 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử

phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự số tiền 750.000đồng tại Quyết định số 0000006/QĐ-XPHC ngày 18/01/2021, đóng phạt ngày 14/11/2024; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 02/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Văn Lộc E**. Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 02 năm 1990 tại tỉnh TG.

Nơi thường trú: ấp T2, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên cha: Nguyễn Văn S; Họ tên mẹ: Trần Thị L; Bị cáo chưa có vợ con; Nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm 08 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 152/2009/HSST ngày 09/12/2009, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/11/2012, đã xóa án tích. Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 127/2015/HSST ngày 09/12/2015, chấp hành xong án phạt tù ngày 21/5/2017, đã xóa án tích. Năm 2020 bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng theo Quyết định số 3191 ngày 16/10/2020. Tại Công văn số 162/ĐCSHS ngày 28/02/2025 của Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xác định trong quá trình lưu trữ hồ sơ đã bị thất lạc nên không cung cấp được quyết định và kết quả thi hành; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 02/10/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* **Nguyễn Trần Minh P**, sinh ngày 09/8/2009. Địa chỉ: ấp LTB, xã LH, huyện CT, tỉnh TG (Có đơn xin vắng mặt).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Minh L, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp LTB, xã LH, huyện CT, tỉnh TG (Có đơn xin vắng mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ **Lê Minh T**, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp M, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG (Vắng mặt).

2/ **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp T1, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/9/2024 bị cáo Nguyễn Văn Lộc E điều khiển xe mô tô Exciter màu xanh gắn biển số 71B2-817.66 chở bị cáo Trần Khánh H lưu thông trên đường kênh Nguyễn Tấn Thành, hướng từ cầu Long Hưng đi xã Song Thuận, bị cáo Lộc E có mang theo một bình xịt hơi cay để ở бага xe. Khi đi đến đoạn thuộc ấp Long Thuận B, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang bị cáo H nhìn thấy bị hại Nguyễn Trần Minh P điều khiển xe đạp điện chạy hướng ngược lại, túi áo bên trái có đựng một điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 11T Pro 5G màu trắng bạc nên bị cáo H rủ bị cáo Lộc E cướp điện thoại, bị cáo Lộc E đồng ý. Bị cáo Lộc E đưa cho bị cáo H bình xịt hơi cay đồng thời điều khiển xe quay lại hướng cùng chiều với bị hại vượt lên chắn ngang xe của bị hại P. Bị cáo H xuống xe cầm bình xịt hơi cay xịt vào mặt của P, dùng tay đánh P để cướp điện thoại làm điện thoại rơi xuống đất. P giằng co với bị cáo Lộc E thì bị cáo H la lớn “đâm nó, đâm nó” làm P sợ nên không giằng co với bị cáo H nữa. Bị cáo H nhặt điện thoại, lên xe bị cáo Lộc E chở tẩu thoát về nhà.

Sau khi cướp được điện thoại bị cáo H tháo bỏ ốp lưng đem đến cửa hàng điện thoại Minh Hà của anh Lê Minh T bán được 500.000đồng, chia cho bị cáo Lộc E 300.000đồng, bị cáo H giữ lại 200.000đồng tiêu xài cá nhân hết.

* Tại bản kết luận định giá số 103/KL-HĐĐG ngày 01/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang kết luận:

“Tài sản thu hồi được là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 11T Pro 5G màu trắng bạc có giá là 3.000.000đồng.

- Tài sản không thu hồi được là 01 ốp lưng bằng nhựa màu đen. Bị hại trình bày có giá trị thấp nên Hội đồng định giá không có cơ sở xác định được giá trị.”

*** Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ:**

- 01 (một) xe mô tô 02 bánh hiệu Exciter màu xanh gắn biển số 71B2-817.66, số khung RLCE55P10DY257431, số máy 55P1-257444 (thu của bị cáo Lộc Em);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 11T Pro 5G màu trắng bạc do anh Lê Minh T giao nộp;

- 01 (một) DVD chứa đoạn camera trích xuất từ cửa hàng điện thoại di động Minh Hà vào ngày 28/9/2024 do anh Lê Minh T giao nộp;

- 01 (một) biển số xe 71B2-817.66;

- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, túi áo trước bị rách, trên thân áo có chữ “New fashion” của bị hại P;

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, có quai cài màu đen, phía sau mũ có dòng chữ màu đen “Delites” thu tại hiện trường;

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Lộc E ngày 29/9/2024 tại ấp T2, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG thu giữ:

- 01 (một) bình xịt hơi cay màu xanh, phần nắp bằng nhựa màu đen có chữ “Nato” màu trắng;

- 01 (một) quần short jean màu xám đen;

- 01 (một) nón bảo hiểm màu đen trắng;

- 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen trắng;

- 01 (một) đôi dép bằng nhựa màu đen trắng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo H ngày 29/9/2024 tại ấp T1, xã LĐ, huyện CT, tỉnh TG thu giữ:

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen phía trước áo có dòng chữ “FENRIR”, chữ màu trắng.

- 01 (một) quần short jean màu xanh.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại Nguyễn Trần Minh P đã nhận lại điện thoại di động bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường ộp lung. Anh Lê Minh T đã nhận lại số tiền 500.000đồng do gia đình bị cáo H khắc phục hậu quả. Bị hại P và anh T không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSCT ngày 01/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Trần Khánh H, Nguyễn Văn Lộc E về tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời thừa nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản” theo điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng và không thay đổi. Bị cáo H và bị cáo Lộc E có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo H được hưởng tình tiết giảm nhẹ đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại, gia đình có người thân là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên bị cáo đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Các bị cáo H và Lộc E không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Khánh H, Nguyễn Văn Lộc E phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Khánh H từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Lộc E từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Đối với 01 (một) DVD chứa đoạn camera trích xuất từ cửa hàng điện thoại di động Minh Hà vào ngày 28/9/2024 do anh Lê Minh T giao nộp, là chứng cứ nên cần tiếp tục lưu giữ hồ sơ vụ án.

- Đối với các vật chứng gồm: 01 (một) biển số xe 71B2-817.66; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, túi áo trước bị rách, trên thân áo có chữ “New fashion”; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, có quai cài màu đen, phía sau mũ có dòng chữ màu đen “Delites”; 01 (một) bình xịt hơi cay màu xanh, phần nắp bằng nhựa màu đen có chữ “Nato” màu trắng; 01 (một) quần short jean màu xám đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen trắng; 01 (một) đôi dép bằng nhựa màu đen trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen phía trước áo có dòng chữ “FENRIR”, chữ màu trắng; 01 (một) quần short jean màu xanh đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại anh Nguyễn Trần Minh P – Người đại diện hợp pháp anh Nguyễn Minh L có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Minh T vắng mặt không tham dự phiên tòa. Xét sự vắng mặt của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh P, anh L, anh T.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận vào khoảng 14 giờ ngày 28/9/2024 tại ấp Long Thuận B, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn Lộc E điều khiển xe mô tô gắn biển số 71B2-817.66 chở bị cáo Trần Khánh H chặn xe của bị hại Nguyễn Trần

Minh P, dùng tay đánh, xịt hơi cay và dùng lời lẽ đe dọa làm bị hại không thể chống cự được để cướp 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi redmi Note 11T 5G màu trắng bạc. Xét lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 3.000.000đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi cướp tài sản của người khác nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì lười lao động, có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân mà không phải bỏ công sức để lao động mà bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo sử dụng bình xịt hơi cay là thủ đoạn nguy hiểm, phạm tội đối với bị hại P khi bị hại chưa đủ 16 tuổi (vào ngày 28/9/2024 bị hại Phát 15 tuổi 01 tháng 19 ngày). Đây là vụ án đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn, trong đó bị cáo Trần Khánh H giữ vai trò là người chủ mưu và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Nguyễn Văn Lộc E phạm tội với vai trò là người giúp sức. Do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Trần Khánh H: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại, gia đình có người thân là người có công với cách mạng. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên bị cáo đủ điều kiện được áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lộc E: Bị cáo Lộc E có nhân thân xấu, từng bị kết án tù. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[6] Về vật chứng:

[6.1] Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bị hại 01 (một) điện thoại di động hiệu Xiaomi redmi Note 11T 5G màu trắng bạc. Cơ quan điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp quy định của pháp luật, không ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] 01 (một) đĩa DVD bên trong có chứa đoạn camera an ninh trích xuất từ cửa hàng điện thoại di động Minh Hà do anh Lê Minh T giao nộp, trong đó ghi nhận lại hành vi của bị cáo H đến cửa hàng Minh Hà bán tài sản cướp được, là chứng cứ trong vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6.3] 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Exciter màu xanh gắn biển số 71B2-817.66, số khung: RLCE55P10DY257431, số máy: 55P1-257444 (thu của bị cáo Nguyễn Văn Lộc E). Kết luận giám định số 1444/KL-KHHS(Đ2) ngày 06/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: “- *Số khung: RLCE55P10DY257431 trước và sau giám định không đổi. – Số máy: 55P1-257444 trước và sau giám định không đổi.*”. Kết quả tra cứu xe có số máy 55P1-257444, số khung: RLCE55P10DY257431 là xe mang biển số 79N1-524.46 do anh Lâm Vũ V, sinh năm 1984, nơi thường trú: 63/17/20 đường NĐ, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH (địa chỉ cũ: Số 379 tổ 11 đường ST, phường VP, thành phố NT, tỉnh KH) làm chủ. Anh V khai xe 79N1-524.46 anh bị mất trộm ở khu vực phường VP, thành phố NT, tỉnh KH vào khoảng năm 2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa để tiếp nhận vật chứng giải quyết theo thẩm quyền.

[6.4] Đối với biển số 71B2-817.66 qua tra cứu là xe có số máy: JF42E0012174, số khung: RLHJF4216DY012130 do anh Huỳnh Thanh N, sinh năm 1981, nơi thường trú: Số 110 ấp AM, xã AK, huyện CT, tỉnh BT đứng tên đăng ký. Hiện anh N đang quản lý sử dụng xe và biển số xe nên anh không có yêu cầu gì.

[6.5] Đối với 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, phần túi áo bị rách, trên thân áo có chữ “New fashion” do bị hại Nguyễn Trần Minh P giao nộp, bị hại không có yêu cầu nhận lại, đồng thời không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.6] Đối với 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, có quai cài màu đen, phía sau mũ có dòng chữ màu đen “Delites” (thu tại hiện trường) của bị cáo H để rút lại khi bị hại chống trả và các vật chứng thu giữ tại nơi ở của bị cáo H gồm 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen phía trước áo có dòng chữ “FENRIR” chữ màu trắng, 01 (một) quần short jean màu xanh. Bị cáo H không có yêu cầu nhận lại, đồng thời không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6.7] Đối với các vật chứng thu giữ tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn Lộc E gồm: 01 (một) bình xịt hơi cay màu xanh, phần nắp bằng nhựa màu đen có chữ “Nato” màu trắng, đây là những dụng cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) quần short jean màu xám đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen trắng, 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen trắng, 01 (một) đôi dép bằng nhựa màu đen trắng. Bị cáo Lộc E không có yêu cầu nhận lại, đồng thời không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại điện thoại bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường ốp lưng bị mất. Anh Lê Minh T đã nhận lại số tiền 500.000đồng do gia đình bị cáo H khắc phục hậu quả. Bị hại và anh T không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Sau khi cướp được điện thoại, bị cáo H đem bán tại cửa hàng điện thoại Minh Hà do anh Lê Minh T làm chủ. Anh T không biết điện thoại bị cáo H phạm tội mà có nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự anh T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[9] Xét quan điểm luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Trần Khánh H, Nguyễn Văn Lộc E phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trần Khánh H **06** (sáu) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ 29/9/2024.

Áp dụng điểm d, e khoản 2 Điều 168; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Văn Lộc E **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ 29/9/2024.

2/ Về sử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển số xe 71B2-817.66; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, túi áo trước bị rách, trên thân áo có chữ “New fashion”; 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ, có quai cài màu đen, phía sau mũ có dòng chữ màu đen “Delites”; 01 (một) bình xịt hơi cay màu xanh, phần nắp bằng nhựa màu đen có chữ “Nato” màu trắng; 01 (một) quần short jean màu xám đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu đen trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc caro màu đen trắng; 01 (một) đôi dép bằng nhựa màu đen trắng; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen phía trước áo có dòng chữ “FENRIR”, chữ màu trắng; 01 (một) quần short jean màu xanh.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/4/2025).

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Khánh H, Nguyễn Văn Lộc E mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng.

4/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Công an tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Chinh